TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 85/QĐ-TA	*T, ngày 22 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: ông Nguyễn Văn Thạch
2. *Thư ký phiên họp*: ông Đắc Quốc Tuân

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hồ sơ thụ lý số: 78/2022/TL-XLHC, ngày 24/6/2022, theo Quyết định mở phiên họp số: 84/2022/QĐ-TA, ngày 05/7/2022 và Thông báo mở lại phiên họp, đối với:

Họ và tên: **Lê L**

Sinh năm 2001

Giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam

Trình độ văn hóa: 4/12;

Nguyên quán: tỉnh Bình Thuận

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố Minh Tân 3, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận

Nghề nghiệp: không

Tiền án, tiền sự: không

Con ông Lê Phong và bà Nguyễn Thị Thủy

Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: bà Nguyễn Thị Kim Phượng - Trưởng phòng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T.

2. Đại diện Viện kiểm sát huyện T: bà Phạm Thị Bích Dung - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị và diễn biến tại phiên họp, nội dung sự việc được tóm tắc như sau: Lê L là người sử dụng ma túy từ năm 2020.

Vào ngày 08/6/2022 Lê L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của L tại khu phố Minh Tân 4, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận, bị Công an thị trấn Phan Rí Cửa phát hiện lập biên bản vi phạm và lập biên bản tư vấn về việc tự nguyện cai nghiện bằng cách chọn hình thức cai nghiện phù hợp với mình trong thời hạn 5 ngày. Cùng ngày khoa Methadone - Trung tâm y tế huyện T xét nghiệm

đối với Lê L có kết quả dương tính với ma túy (MOP). Tuy nhiên đã hết thời hạn theo quy định, nhưng Lê L vẫn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tại hồ sơ đề nghị cũng như tại phiên họp đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trình bày:

Lê L là người nghiện ma túy từ năm 2020. Xét thấy, Lê L không thể cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, mà cần thiết phải đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, để Lê L có điều kiện cai nghiện, trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, nên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án nhân dân huyện T ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Lê L, vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận, với thời hạn là 18 tháng.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát trình bày:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Thư ký đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về thụ lý hồ sơ, mở phiên họp và tống đạt các văn bản tố tụng.

- Quan điểm của Kiểm sát viên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc Hội; khoản 48 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Điều 3; Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện T chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê L với thời hạn là 18 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người bị đề nghị Lê L đã được tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý hồ sơ, quyết định mở phiên họp đúng quy định, nhưng Lê L vẫn vắng mặt tại phiên họp. Có mặt đại diện Phòng Lao động -Thương binh và xã hội huyện T và Kiểm sát viên Viện Kiểm sát huyện T, nên căn cứ vào Điều 17 và khoản 1 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Tòa án nhân dân huyện T tiến hành mở phiên họp theo quy định chung.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê L được lập đúng trình tự quy định tại các Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

[3] Về tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Lê L: Căn cứ các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ; ý kiến của đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; lời khai có trong hồ sơ của người bị đề nghị tại phiên họp, có đủ cơ sở khẳng định: Lê L là người có chỗ ở ổn định tại khu phố Minh Tân 3, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận, nghiện ma túy từ năm 2020. Vào ngày 08/6/2022 Lê L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của L tại khu phố Minh Tân 3, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận, bị Công an thị trấn Phan Rí Cửa phát hiện lập biên bản vi phạm và lập biên bản tư vấn về việc tự nguyện cai nghiện bằng cách chọn hình thức cai nghiện phù hợp với mình trong thời hạn 5 ngày. Cùng ngày khoa Methadone - Trung tâm y tế huyện T xét nghiệm đối với Lê L có kết quả dương tính với ma túy (MOP). Tuy nhiên đã hết thời hạn theo quy định, nhưng Lê L vẫn không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ma tuý, là loại độc dược, là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép… đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rut gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, Lê L là công dân đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức để biết ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại rất lớn cho bản thân và cộng đồng, thế nhưng Lê L đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, đã sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Lê L là rất nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải đưa Lê L đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở. Vì vậy, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị, xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê L và ý kiến của đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên họp là có căn cứ, đúng quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc Hội, việc này không chỉ tạo điều kiện cho Lê L có thời gian, điều kiện cai nghiện ma túy mà còn góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương cũng như phòng ngừa các đối tượng khác trong cộng đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Lê L không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Trong quá trình thu thập chứng cứ Lê L tự nguyện khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc Hội; khoản 48 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; Điều 3; Điều 20; Điều 22; Điều 23; Điều 30; Điều 32 Pháp

lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận, đối với **Lê L** - sinh năm 2001; nơi cư trú: khu phố Minh Tân 3, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận

2/ Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (Mười tám)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận.

3/ Quyền kiến nghị của Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện T, quyền kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, là trong thời hạn 3 ngày kể từ ngày Toà án công bố quyết định (22/7/2022); quyền khiếu nại của Lê L là trong thời hạn 3 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc niêm yết công khai quyết định này.

4/ Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5/ Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T phối hợp với Công an huyện T, đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận (Địa chỉ: khu phố Phú Mỹ, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận).

Nơi nhận:
- VKS huyện T;
- Trưởng Phòng LĐ –TB –XH huyện;
- Trưởng Công an huyện T;
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy Bình Thuận
- UBND thị trấn Phan Rí Cửa
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thạch